17.1. Thuốc kháng acid và các thuốc chống loét khác tác dụng trên đường tiêu hóa

1. Aluminium phosphate

Thành phần: **Phosphalugel (Aluminium phosphate 20% gel 12,38g/ gói 20g)**

Chỉ định:

- Phosphalugel là một thuốc kháng axit. Nó làm giảm độ axit của dạ dày.
- Thuốc được sử dụng để điều trị cơn đau, bỏng rát và tình trạng khó chịu do axít gây ra ở dạ dày hoặc thực quản.

Liều dùng, cách dùng:

Cách dùng:

Dùng đường uống.

Liều dùng:

Liều thông thường 1 đến 2 gói uống 2 đến 3 lần mỗi ngày.

Nên uống thuốc khi xuất hiện cơn đau hoặc theo hướng dẫn của bác sĩ.

THỜI GIAN ĐIỀU TRỊ

Dùng hơn 6 gói mỗi ngày thường không đem lại lợi ích gì thêm. Nếu triệu chứng không giảm với liều dùng 6 gói mỗi ngày thì nên hỏi ý kiến bác sĩ.

Chống chỉ định:

- Không dùng Phosphalugel dạng hỗn dịch uống nếu:
- Nếu bạn quá mẫn (dị ứng) với aluminium phosphate hoặc với bất kỳ thành phần nào của Phosphalugel.
- Nếu bạn bị bệnh thận nặng.

2. Esomeprazol

Thành phần: **Odentid (Esomeprazol (dưới dạng Esomeprazol natri) 40mg)**

Chỉ định:

ODENTID được chỉ định cho người lớn

Điều trị chống tiết dạ dày khi không thể dùng đường uống, như:

- Trào ngược dạ dày-thực quản (GERD) trên bệnh nhân viêm thực quản và/hoặc có triệu chứng trào ngược nặng.
- Chữa loét dạ dày liên quan dến sử dụng thuốc kháng viêm NSAID.
- Phòng ngừa loét dạ dày tá tràng liên quan đến sử dụng thuốc kháng viêm không steroid (NSAID) ở bệnh nhân có nguy cơ.
- Phòng ngừa tái xuất huyết sau khi nội soi điều trị loét dạ dày hay tá tràng xuất huyết cấp.

ODENTID được chỉ định ở trẻ em và trẻ vị thành niên từ 1-18 tuổi

Điều trị chống tiết dạ dày khi không thể dùng đường uống, như:

- Trào ngược dạ dày-thực quản ở bệnh nhân bị viêm thực quản do trào ngược và/hoặc các triệu chứng trào ngược nặng.

Liều dùng, cách dùng:

Cách dùng :

Để chuẩn bị dung dịch tiêm, xin xem phần Thận trọng đặc biệt khi loại bỏ và xử lí.

Đường tiêm

- Liều 40mg: Tiêm tĩnh mạch 5 ml dung dịch pha tiêm (8 mg/ml), trong ít nhất 3 phút.
- Liều 20mg: Tiêm tĩnh mạch 2,5 ml hoặc nửa phần dung dịch pha tiêm (8 mg/ml) trong ít nhất 3 phút. loại bỏ dung dịch thừa.
- Liều 10mg: Tiêm tĩnh mạch 1,25 ml dung dịch pha tiêm (8 mg/ml) trong ít nhất 3 phút. loại bỏ dung dịch thừa.

Đường tiêm truyền

- Liều 40mg: Dung dịch đã pha nên được truyền tĩnh mạch trong vòng 10 đến 30 phút.
- Liều 20mg: Nửa phần dung dịch pha tiêm nên được truyền tĩnh mạch trong vòng 10 đến 30 phút. loại bỏ dung dịch thừa.
- Liều 10mg: Một phần tư dung dịch pha tiêm nên được truyền tĩnh mạch trong khoảng thời gian từ 10 đến 30 phút. vòng.
- Liều bolus 80mg: Dung dịch đã pha nên được truyền tĩnh mạch liên tục trong vòng 30 phút.
- Liều 8mg/giờ: Dung dịch đã pha nên được truyền tĩnh mạch liên tục trong 71,5 giờ (tốc độ truyền được tính là 8 mg/giờ (xem thêm phần Hạn dùng của dung dịch đã pha).

Thận trọng đặc biệt khi loại bỏ và xử lý

- Dung dịch đã pha nên được quan sát các tiểu phân và sự thay đổi màu trước khi dùng. Chỉ sử dụng dung dịch trong suốt. Dùng một lần duy nhất.
- Nếu không dùng hết dung dịch đã pha, loại bỏ dung dịch thừa theo quy định địa phương.

<u>Tiêm 40 mg</u>

Dung dịch tiêm (8 mg/ml) được chuẩn bị bằng cách thêm 5 ml dung dịch nước muối sinh lí natri clorid 0,9% vào lọ chứa 40 mg esomeprazole. Dung dịch thu dược trong suốt và không màu đến vàng nhạt.

Truyền 40 mg

Dung dịch truyền được chuẩn bị bằng cách hòa tan 40 mg esomeprazole thuốc trong lọ với dung dịch nước muối sinh lí natri clorid 0,9% đến 100 ml.

Truyền 80 mg

Dung dịch truyền được chuẩn bị bằng cách hòa tan thuốc trong hai lọ 80 mg esomeprazole với dung dịch nước muối sinh lí natri clorid 0,9% đến 100 ml. Dung dịch thu được trong suốt và không màu đến vàng nhạt

Liều dùng:

Người lớn

- Điều trị chống tiết dạ dày khi không thể dùng đường uống

Bệnh nhân không thể dùng thuốc qua đường uống có thể dùng đường tĩnh mạch liều 20-40 mg một lần mỗi ngày. Bệnh nhân bị trào ngược thực quản nên được điều trị với liều 40 mg một lần/ngày

Để điều trị triệu chứng bệnh trào ngược, bệnh nhân nên được dùng liều 20 mg một lần/ngày

Để chữa loét dạ dày liên quan đến sử dụng thuốc kháng viêm không steroid liều thường dùng là 20 mg một lần/ngày.

Để phòng ngừa loét dạ dày tá tràng liên quan đến sử dụng thuốc kháng viêm không steroid, bệnh nhân có nguy cơ nên sử dụng liều 20 mg một lần/ngày.

Thời gian điều trị qua đường tĩnh mạch thường ngắn và nên chuyển sang dùng thuốc đường uống ngay khi có thể được.

- Phòng ngừa tái xuất huyết do loét dạ dày tá tràng

Sau khi nội soi điều trị loét dạ dày hoặc tá tràng xuất huyết cấp, nên truyền tĩnh mạch 80 mg trong 30 phút, sau đó truyền tĩnh mạch liên tục 8 mg/giờ trong 3 ngày (72 giờ).

Nên tiếp tục dùng thuốc ức chế tiết acid đường uống sau khi điều trị đường tĩnh mạch.

- Đối tượng đặc biệt

Bệnh nhân suy chức năng thận

Không cần điều chỉnh liều ở bệnh nhân suy chức năng thận. Do kinh nghiệm điều trị cho bệnh nhân suy thận nặng vẫn còn hạn chế, nên thận trọng khi dùng thuốc trên các bệnh nhân này (xem phần Đặc tính Dược động).

Bệnh nhân suy chức năng gan

Trào ngược dạ dày thực quản:: Không cần điều chinh liều ở bệnh nhân suy gan nhẹ đến trung bình. Đối với bệnh nhân suy gan nặng, liều tối da hàng ngày không được vượt quá 20mg (xem phần Đặc tính Dược động).

Loét dạ dày xuất huyết: Không cần điều chỉnh liều ở bệnh nhân suy gan nhẹ đến trung bình. Đối với bệnh nhân suy gan nặng, sau khi truyền tĩnh mạch bolus 80 mg esomeprazole, truyền tĩnh mạch liên tục 4 mg/giờ trong 71,5 giờ có thể có hiệu quả (xem phần Đặc tính Dược động).

Người già:

Không cần điều chỉnh liều ở người già.

Trẻ em

Liều lượng

Trẻ em và trẻ vị thành niên từ 1-18 tuổi

Điều trị chống tiết dạ dày khi không thể dùng đường uống.

Bệnh nhân không dùng được thuốc đường uống có thể được điều trị bằng đường tiêm truyền một lần/ngày, như là một phần của trị liệu trào ngược dạ dày thực quản (xem liều dùng ở bảng bên dưới).

Thời gian điều trị đường tĩnh mạch thường ngắn và nên chuyên sang dùng đường uống ngay khi có thể.

Liều khuyến cáo

Nhóm tuổi	Điều trị viêm loét thực quản trào ngược	Điều trị triệu chúng trào ngược dạ dày thực quản
1-11 tuổi	Trọng lượng <20 kg: 10 mg một lần/ngày Trọng lượng >20 kg: 10 mg hoặc 20 mg một lần/ngày	10 mg một lần/ngày
12-18 tuổi	40 mg một lần/ngày	20 mg một lần/ ngày

Chống chỉ định:

- Quá mẫn với hoạt chất esomeprazole hoặc các chất nhóm benzimidazole hoặc với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Không nên dùng esomeprazole đồng thời với nelfmavir (xem mục Tương tác với các thuốc khác với các dạng tương tác khác

Nếu bạn bị bệnh thận nặng.

3. Omeprazol

Thành phần: Tusligo (Omeprazol 20mg)

Chỉ định:

- Điều trị bệnh lý trào ngược thực quản.
- Điều trị loét tá tràng, dạ dày nhẹ bao gồm biến chứng do dùng thuốc kháng viêm phi steroid (NSAID)
- Diệt Helicobacter pylori: Omeprazol nên đùng kết hợp với các kháng sinh để diệt Helicobacter pyiori (HP) trong loét đường tiêu hoá.
- Điều trị dự phòng hít phải hơi acid ở người bệnh phải gây mê trước phẫu tà
- Hội chứng Zollinger – Ellison.

Liều dùng, cách dùng:

Cách dùng :

- ***Dùng uống*** : Omeprazol phải uống lúc đói (trước khi ăn 1 giờ). Phải nuốt viên thuốc nguyên vẹn không được mở, nhai hoặc nghiền.

Với trẻ em dưới 6 tuổi, vì sợ hóc do khó nuốt, có thể mở nang omeprazol rồi trộn với một loại thực phẩm hơi acid (pH < 5) như sữa chua, nước cam rồi cho nuốt ngay mà không nhai. Để điều trị bệnh trào ngược dạ dày – thực quản ở trẻ em trên 1 tuổi, liều lượng được xác định theo thể trọng như sau:

- ***Dùng tiêm :*** Ở những bệnh nhân không phù hợp điều trị omeprazol bằng đường uống, natri omeprazol có thể dùng ngắn hạn bằng đường truyền tĩnh mạch.

Liều dùng:

- ***Bệnh trào ngược thực quản kể cả viêm thực quản trào ngược:***

Liều thường dùng là 20mg omeprazol x 1 1lần/ngày. Phần lớn bệnh nhân lành bệnh sau 4 tuần. Omeprazol cũng được dùng ở liều 40 mg x 1 lần/ngày cho những bệnh nhân viêm thực quản trào ngược dai dẳng do các liệu pháp khác. Thường bệnh lành trong vòng 8 tuần. Bệnh nhân có thể tiếp tục dùng liều 20 mg x 1 lần/ngày.

- ***Loét tá tràng, dạ dày lành tính:***

Liều thường dùng là 20 mg omeprazol x 1 lần/ngày. Phần lớn bệnh nhân loét tá tràng lành bệnh sau 4 tuần. Bệnh nhân loét dạ dày lành sau 8 tuần điều trị. Ở những trường hợp bệnh nặng hay bệnh tái phát có thể tăng liều 40 mg omeprazol ngày, Điều trị kéo dài cho những bệnh nhân có tiền sử loét tá tràng tái phát khuyên dùng liều hàng ngày 20 mg omeprazol.

- ***Dự phòng tái phát loét tá tràng:***

Những bệnh nhân nhiễm Helicobacter pylori, bệnh nhân trẻ tuổi (< 60 tuổi), những bệnh nhân có những triệu chứng dai dẳng hơn một năm và những người nghiện thuốc. Những bệnh nhân này cần điều trị lâu dài với liều khởi đầu 20 mg omeprazol x 1 lần/ngày.

Diệt Helicobacter pylori trong bệnh loét dạ dày: khuyên dùng omeprazol 40 mg một lần/ngày hay 20 mg x 2 lần/ngày kết hợp với các tác nhân kháng khuẩn như dùng omeprazol kết hợp với các kháng sinh như amoxieillin 500mg và metronidazol 400mg x 3 lần/ngày trong 1 tuần hay clarithromycin 250mg va metronidazol 400mg (hay tinidazol 500mg) x 2 lần/ngày trong 1 tuần hay Amoxicillin 1g và Clarithromycin 500mg 2 lần/ngày trong 1 tuần.

Trong mỗi chế độ điều trị nếu các triệu chứng tái phát và bệnh nhân có Hp dương tính, có thể nhắc lại liệu pháp điều trị hay dùng một trong các liệu pháp thay thế; nếu bệnh nhân có Hp âm tính thì xem chỉ dẫn liều dùng như trường hợp trào ngược acid.

Để chắc chắn rằng bệnh nhân lành vết loét trong bệnh loét dạ dày tiễn triển, xem thêm chỉ dẫn liều dùng trong điều trị loét dạ dày, tá tràng lành tính.

- Điễu trị dự phòng hít phải hơi acid:

Ở những bệnh nhân có nguy cơ hơi acid trong dạ dày khi gây mê tổng quát, khuyên dùng liều omeprazol 40mg vào buổi tối trước khi phẫu thuật, sau đó dùng omeprazol 40mg mỗi 2 – 6 giờ trước khi phẫu thuật.

- Hội chứng Zollinger ~ Ellison:

Liều khuyên dùng khởi đầu là 60mg omeprazol một lần/ngày. Nên điều chỉnh liều dần dần và kéo dài điều trị tuỳ theo chỉ định lâm sàng.

Hơn 90% bệnh nặng và đáp ứng không đầy đủ với những liệu pháp khác được kiểm soát một cách hiệu quả với liễu dùng 20 – 120mg/ngày. Với liều dùng trên 80 mg/ngày, nên chia làm 2 lần/ngày.

- Người già:

Không đòi hỏi chỉnh liều dùng.

- Trẻ em:

Kinh nghiệm dùng omeprazol ở trẻ em còn hạn chế. Ở trẻ em trên 2 tuổi bị loét trào ngược thực quản nặng, khuyên dùng omeprazol để làm lành vết loét và giảm các triệu chứng ở liều 0,7- 1,4 mg/kg/ngày, toi da 40mg/ngay, dùng trong 4 -12 tuần. Dữ liệu cho thấy khoảng 65% trẻ em giảm đau với liều điều trị này. Nên khởi đầu trị liệu trong bệnh viện theo chỉ định của bác sĩ nhi khoa.

- Thiểu năng thận:

Không yêu cầu điều chỉnh liều ở bệnh nhân thiểu năng thận.

- Thiểu năng gan:

Do sinh khả dụng và nửa đời của thuốc có thể tăng ở như bệnh nhân thiểu năng gan, yêu cầu chỉnh liều dùng tối đa trong ngày là 20mg.

Chống chỉ định:

- Bệnh nhân đã biết quá mẫn với omeprazol.